

Hà Nội, ngày 27 tháng 02 năm 2013

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
CỤC CỘNG NGHỆ THÔNG TIN

ĐỀN Số.....151.....
Ngày 27/1/2013
Chuyển.....

Kính gửi: - Các đại học, học viện;
- Các trường đại học, cao đẳng;
- Các sở giáo dục và đào tạo

Lưu ý
bán
t
văn báu

Trên cơ sở ý kiến thảo luận của các đại biểu và ý kiến chỉ đạo của Bộ trưởng tại Hội nghị thi và tuyển sinh ngày 22/01/2013, Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các đại học, học viện, các trường đại học, cao đẳng (sau đây gọi chung là các trường), các sở giáo dục và đào tạo (sau đây viết tắt là Sở GD&ĐT) về phương hướng, nhiệm vụ công tác tuyển sinh đại học, cao đẳng năm 2013 như sau:

I. MỘT SỐ ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KỲ THI TUYỂN SINH ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG HỆ CHÍNH QUY NĂM 2013

Kỳ thi tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy năm 2013 về cơ bản giữ ổn định như năm 2012 trở về trước theo giải pháp “3 chung”. Có một số điều chỉnh, bổ sung như sau:

1. Tuyển thẳng học sinh tham gia tập huấn đội tuyển dự thi Olympic khu vực và quốc tế; học sinh trong đội tuyển tham dự hội thi sáng tạo khoa học kĩ thuật quốc tế đã tốt nghiệp trung học phổ thông. Nếu chưa tốt nghiệp trung học phổ thông sẽ được bảo lưu sau khi tốt nghiệp.

2. Ưu tiên xét tuyển thẳng vào đại học, cao đẳng những thí sinh có hộ khẩu thường trú từ 3 năm trở lên, học 3 năm và tốt nghiệp trung học phổ thông tại các huyện nghèo theo Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ về Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 62 huyện nghèo (sau đây viết tắt là Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP) và Quyết định số 293/QĐ-TTg ngày 05 tháng 02 năm 2013 của Thủ tướng chính phủ về việc hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho 23 huyện có tỷ lệ hộ nghèo cao được áp dụng cơ chế, chính sách đầu tư cơ sở hạ tầng theo quy định của Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP về Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 62 huyện nghèo (sau đây viết tắt là Quyết định số 293/QĐ-TTg).

Những thí sinh này phải học bổ sung kiến thức 01 năm học trước khi vào học chính thức. Chương trình bổ sung kiến thức do Hiệu trưởng các trường qui định.

3. Thí sinh là người dân tộc rất ít người theo quy định tại Đề án phát triển giáo dục đối với các dân tộc rất ít người giai đoạn 2010 - 2015 theo Quyết định số 2123/QĐ-

TTg ngày 22 tháng 11 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ được xét tuyển thẳng vào đại học, cao đẳng.

Những thí sinh này phải học bổ sung kiến thức 01 năm học trước khi vào học chính thức. Chương trình bổ sung kiến thức do Hiệu trưởng các trường qui định.

4. Thí sinh có hộ khẩu thường trú từ 3 năm trở lên, tính đến ngày nộp hồ sơ xét tuyển tại các huyện nghèo theo quy định tại Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ và 23 huyện trong Quyết định số 293/QĐ-TTg ngày 05 tháng 02 năm 2013 của Thủ tướng chính phủ, được hưởng ưu tiên khu vực theo hộ khẩu thường trú.

5. Các trường ĐH, CĐ đóng trên địa bàn các tỉnh thuộc khu vực Tây Bắc, Tây Nguyên và Tây Nam bộ, được xét tuyển những thí sinh có hộ khẩu thường trú từ 3 năm trở lên, học 3 năm và tốt nghiệp trung học phổ thông tại các tỉnh thuộc khu vực này (trừ những thí sinh đã được xét tuyển thẳng vào đại học, cao đẳng theo quy định ở mục 2) với kết quả thi thấp hơn điểm sàn 1,0 điểm và phải học bổ sung kiến thức 01 học kỳ trước khi vào học chính thức. Chương trình bổ sung kiến thức do Hiệu trưởng các trường qui định.

6. Thí sinh đã tốt nghiệp trung cấp nghề, trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng nghề, cao đẳng chưa đủ 36 tháng kể từ ngày được cấp bằng tốt nghiệp, quy định tại điểm b khoản 1 Điều 9 Thông tư số 55/2012/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đào tạo liên thông trình độ cao đẳng, đại học, có nguyện vọng học liên thông lên cao đẳng hoặc đại học theo hình thức chính quy phải nộp hồ sơ ĐKDT theo khối thi của ngành thí sinh đăng ký học liên thông, dự thi theo đề thi chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo và được xét tuyển theo nguyện vọng học liên thông đã ghi trong hồ sơ đăng ký dự thi vào trường CĐ hoặc trường ĐH.

7. Bổ sung Ban Chấm kiểm tra vào tổ chức của Hội đồng tuyển sinh trường. Ban Chấm kiểm tra thực hiện chấm tối thiểu 5% tổng số bài thi của từng môn thi tự luận.

8. Điểm trúng tuyển được xác định theo nguyên tắc: điểm trúng tuyển đợt xét tuyển sau không thấp hơn điểm trúng tuyển đợt xét tuyển trước.

Các trường có thể thực hiện nhiều đợt xét tuyển, bắt đầu từ ngày 20/8/2013, thời gian xét tuyển mỗi đợt là 20 ngày, tính từ ngày thông báo xét tuyển.

Thời hạn kết thúc việc xét tuyển là ngày 30/10/2013.

II. ĐĂNG KÝ DỰ THI VÀ ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN

1. Đăng ký dự thi (ĐKDT)

1.1. Hồ sơ đăng ký dự thi

Hồ sơ đăng ký dự thi bao gồm:

- Một túi đựng hồ sơ, phiếu số 1, phiếu số 2.

(Phiếu số 1 do Sở giáo dục và đào tạo lưu giữ, Phiếu số 2 do thí sinh giữ để sử dụng trong các trường hợp cần thiết).

- 3 ảnh chân dung cỡ 4x6cm được chụp trong thời gian 6 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ ĐKDT; 3 phong bì đã dán sẵn tem ghi rõ họ, tên và địa chỉ, số điện thoại của thí sinh.

- Bản sao hợp lệ giấy chứng nhận ưu tiên (nếu có).

Riêng thí sinh có nguyện vọng học tại các trường đại học (ĐH), cao đẳng (CĐ) không tổ chức thi tuyển sinh hoặc hệ CĐ của trường ĐH, trường CĐ thuộc các đại học thì cần nộp thêm bản photocopy mặt trước của tờ phiếu ĐKDT số 1.

1.2. Nộp hồ sơ và lệ phí đăng ký dự thi

Học sinh đang học lớp 12 trung học phổ thông (THPT) tại trường nào thì nộp hồ sơ ĐKDT, lệ phí ĐKDT tại trường đó.

Các đối tượng khác nộp hồ sơ ĐKDT (kể cả thí sinh dự thi liên thông), lệ phí ĐKDT tại các địa điểm do sở GD&ĐT quy định. Các địa điểm này không thu hồ sơ ĐKDT, lệ phí ĐKDT của học sinh đang học lớp 12.

Thời hạn thu nhận hồ sơ ĐKDT, lệ phí ĐKDT quy định thống nhất trên phạm vi toàn quốc như sau:

- Theo hệ thống của sở GD&ĐT: Từ ngày 11/3/2013 đến 17.00 giờ ngày 11/4/2013;
- Tại các trường tổ chức thi: Từ ngày 12/4/2013 đến 17.00 giờ ngày 19/4/2013.

Các sở GD&ĐT, các trường không thay đổi thời hạn, không kết thúc việc nhận hồ sơ ĐKDT, lệ phí ĐKDT trước hoặc sau thời hạn quy định.

2. Đăng ký xét tuyển (ĐKXT)

2.1. Hồ sơ đăng ký xét tuyển

Hồ sơ ĐKXT gồm: Giấy chứng nhận kết quả thi (bản gốc có chữ ký và đóng dấu đỏ của trường tổ chức thi) và 01 phong bì đã dán sẵn tem, có ghi rõ họ tên, địa chỉ, số điện thoại liên lạc của thí sinh.

2.2. Nộp hồ sơ và lệ phí ĐKXT

a) Trong thời hạn quy định của các trường, thí sinh nộp hồ sơ ĐKXT và lệ phí ĐKXT qua đường bưu điện chuyển phát nhanh hoặc chuyển phát ưu tiên hoặc nộp trực tiếp tại trường.

b) Hồ sơ và lệ phí ĐKXT của thí sinh dù nộp qua đường bưu điện chuyển phát nhanh hoặc dịch vụ chuyển phát ưu tiên hoặc nộp trực tiếp tại các trường trong thời hạn quy định của trường, đều hợp lệ và có giá trị xét tuyển như nhau.

c) Nếu không trúng tuyển hoặc có nguyện vọng rút hồ sơ ĐKXT đã nộp, thí sinh được quyền rút hồ sơ ĐKXT. Lệ phí ĐKXT đối với thí sinh rút hồ sơ và thí sinh không trúng tuyển do Hiệu trưởng các trường xem xét, quyết định.

d) Hàng ngày, các trường nhận và công bố công khai trên trang thông tin điện tử của trường thông tin về hồ sơ ĐKXT của thí sinh.

2.3. Một số lưu ý về việc ĐKXT

a) Thí sinh đã trúng tuyển ĐH, nếu có nguyện vọng học tại trường CĐ địa phương cùng khối thi và trong vùng tuyển, phải làm đơn kèm Giấy báo trúng tuyển gửi trường CĐ có nguyện vọng học để trường xét tuyển.

b) Thí sinh dự thi ĐH theo đề thi chung chỉ được tham gia xét tuyển vào các trường ĐH khi có tổng điểm 3 môn thi từ điểm sàn ĐH trở lên; vào các trường CĐ (hoặc hệ CĐ của trường ĐH hoặc trường cao đẳng thuộc các đại học) khi có tổng điểm 3 môn thi từ điểm sàn CĐ trở lên (không có môn nào bị điểm 0).

c) Thí sinh dự thi cao đẳng theo đề thi chung, chỉ được tham gia ĐKXT vào các trường CĐ (hoặc hệ CĐ của trường ĐH; trường CĐ thuộc các ĐH) khi có tổng điểm 3 môn thi từ điểm sàn cao đẳng theo quy định trở lên (không có môn nào bị điểm 0).

III. ĐỢT THI VÀ LỊCH THI TUYỂN SINH

1. Đợt thi tuyển sinh đại học, cao đẳng năm 2013

a) Đợt I: Ngày 4 - 5/7/2013, thi đại học khối A, A1 và V.

Thí sinh thi khối V, sau khi dự thi môn Toán, Lý, thi tiếp năng khiếu Vẽ đến hết ngày 11/7/2013.

b) Đợt II: Ngày 9 - 10/7/2013, thi đại học khối B, C, D và các khối năng khiếu.

Thí sinh thi khối năng khiếu, sau khi dự thi các môn văn hóa (Khối H, N thi môn Ngữ văn theo đề thi khối C; Khối M thi môn Ngữ văn, Toán theo đề thi khối D; Khối T thi môn Sinh, Toán theo đề thi khối B; Khối R thi môn Ngữ văn, Lịch sử theo đề thi khối C), thi tiếp các môn năng khiếu đến hết ngày 13/7/2013 (trừ 10 trường tổ chức thi tuyển sinh riêng theo Quyết định số 102/QĐ-BGDĐT ngày 08/01/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt Đề án thi tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy vào các trường khối Văn hóa – Nghệ thuật).

c) Đợt III: Ngày 15 - 16/7/2013, thi cao đẳng tất cả các khối thi.

Thí sinh thi khối năng khiếu, sau khi dự thi các môn văn hóa, thi tiếp các môn năng khiếu đến ngày 21/7/2013.

2. Lịch thi tuyển sinh đại học, cao đẳng năm 2013

2.1. Đối với hệ đại học

Đợt I, ngày 4 - 5/7/2013 thi đại học khối A, A1 và V:

| Ngày | Buổi | Môn thi | |
|---------------|-----------------|--|-----------|
| | | Khối A | Khối A1 |
| Ngày 3/7/2013 | Sáng Từ 8g00 | Làm thủ tục dự thi, xử lý những sai sót trong đăng ký dự thi của thí sinh. | |
| Ngày 4/7/2013 | Sáng | Toán | Toán |
| | Chiều | Lý | Lý |
| Ngày 5/7/2013 | Sáng | Hóa | Tiếng Anh |
| | Chiều | Dự trữ | |

Đợt II, ngày 9 - 10/7/2013, thi đại học khối B, C, D và các khối năng khiếu:

| Ngày | Buổi | Môn thi | | |
|----------------|-----------------|---|---------|-----------|
| | | Khối B | Khối C | Khối D |
| Ngày 8/7/2013 | Sáng Từ 8g00 | Làm thủ tục dự thi, xử lý những sai sót trong đăng ký dự thi của thí sinh | | |
| Ngày 9/7/2013 | Sáng | Toán | Địa | Toán |
| | Chiều | Sinh | Sử | Ngoại ngữ |
| Ngày 10/7/2013 | Sáng | Hóa | Ngữ văn | Ngữ văn |
| | Chiều | Dự trữ | | |

2.2. Đối với hệ cao đẳng

Đợt III, ngày 15 - 16/7/2013, các trường cao đẳng tổ chức thi tất cả các khối.

| Ngày | Buổi | Môn thi | | | | |
|----------------|-----------------|--|-----------|--------|---------|-----------|
| | | Khối A | Khối A1 | Khối B | Khối C | Khối D |
| Ngày 14/7/2013 | Sáng từ 8g00 | Làm thủ tục dự thi, xử lý những sai sót trong đăng ký dự thi của thí sinh. | | | | |
| Ngày 15/7/2013 | Sáng | Toán | Toán | Toán | Địa | Toán |
| | Chiều | Hoá | Tiếng Anh | Hoá | Sử | Ngoại ngữ |
| Ngày 16/7/2013 | Sáng | Lý | Lý | Sinh | Ngữ văn | Ngữ văn |
| | Chiều | Dự trữ | | | | |

3. Thời gian biểu từng buổi thi tuyển sinh đại học, cao đẳng

3.1. Thời gian biểu từng buổi thi các môn tự luận

| Thời gian | | Nhiệm vụ |
|--------------|---------------|---|
| Buổi sáng | Buổi chiều | |
| 6g30 – 6g45 | 13g30 – 13g45 | Cán bộ coi thi đánh số báo danh vào chỗ ngồi của thí sinh; gọi thí sinh vào phòng thi; đối chiếu, kiểm tra ảnh, thẻ dự thi. |
| 6g45 – 7g00 | 13g45 – 14g00 | Một cán bộ coi thi đi nhận đề thi tại điểm thi |
| 7g00 – 7g15 | 14g00 – 14g15 | Bóc túi đựng đề thi và phát đề thi cho thí sinh |
| 7g15 – 10g15 | 14g15 – 17g15 | Thí sinh làm bài thi |
| 10g00 | 17g00 | Cán bộ coi thi nhắc thí sinh còn 15' làm bài |
| 10g15 | 17g15 | Cán bộ coi thi thu bài thi |

3.2. Thời gian biểu từng buổi thi các môn trắc nghiệm

| Thời gian | | Nhiệm vụ |
|-------------|---------------|--|
| Buổi sáng | Buổi chiều | |
| 6g30 – 6g45 | 13g30 – 13g45 | Cán bộ coi thi nhận túi phiếu trả lời trắc nghiệm (TLTN) và túi tài liệu; đánh số báo danh vào chỗ ngồi của thí sinh; gọi thí sinh vào phòng thi; đối chiếu, kiểm tra ảnh, thẻ dự thi. |
| 6g45 – 7g00 | 13g45 – 14g00 | Một cán bộ coi thi đi nhận đề thi tại điểm thi; một cán bộ coi thi phát phiếu TLTN và hướng dẫn các thí sinh điền vào các mục từ 1 đến 9 trên phiếu TLTN. |
| 7g00 – 7g15 | 14g00 – 14g15 | Kiểm tra niêm phong túi đề thi; mở túi đề thi và phát đề thi cho thí sinh; sau khi phát đề xong, cho thí sinh kiểm tra đề và ghi mã đề thi vào phiếu TLTN. |
| 7g15 | 14g15 | Bắt đầu giờ làm bài (90 phút) |
| 7g30 | 14g30 | Thu đề thi và phiếu TLTN còn dư tại phòng thi giao cho thư ký điểm thi tại phòng thi. |
| 8g30 | 15g30 | Cán bộ coi thi nhắc thí sinh còn 15 phút làm bài. |
| 8g45 | 15g45 | Hết giờ làm bài thi trắc nghiệm, thu và bàn giao phiếu TLTN. |

4. Thời gian làm bài của mỗi môn thi tuyển sinh

- Các môn thi tự luận: 180 phút.

- Các môn thi theo phương pháp trắc nghiệm: 90 phút.

IV. CỤM THI ĐẠI HỌC

1. Các cụm thi quốc gia

1.1. *Cụm thi tại thành phố Hải Phòng*: Dành cho thí sinh thi vào Trường Đại học Hàng hải và các thí sinh có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Quảng Ninh và thành phố Hải Phòng có nguyện vọng thi vào các trường đại học đóng tại khu vực Hà Nội. Cụm thi này do Trường ĐH Hàng hải chủ trì phối hợp với các trường đại học liên quan tổ chức thi.

1.2. *Cụm thi tại thành phố Vinh*: Dành cho thí sinh thi vào Trường Đại học Vinh và các thí sinh có hộ khẩu thường trú tại 4 tỉnh: Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, có nguyện vọng thi vào các trường đại học đóng tại khu vực Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh. Cụm thi này do Trường ĐH Vinh chủ trì phối hợp với các trường đại học liên quan tổ chức thi.

1.3. *Cụm thi tại thành phố Quy Nhơn*: Dành cho thí sinh thi vào Trường Đại học Quy Nhơn và các thí sinh có hộ khẩu thường trú tại 6 tỉnh Bình Định, Phú Yên, Gia Lai, Kon Tum, Quảng Ngãi, Quảng Nam có nguyện vọng thi vào các trường đại học đóng tại khu vực Hà Nội và Tp.HCM. Cụm thi này do Trường Đại học Quy Nhơn chủ trì phối hợp với các trường đại học liên quan tổ chức thi.

1.4. *Cụm thi tại thành phố Cần Thơ*: Dành cho thí sinh thi vào Trường ĐH Cần Thơ và các thí sinh có hộ khẩu thường trú tại 9 tỉnh: Cà Mau, Bạc Liêu, Kiên Giang, An Giang, Vĩnh Long, Hậu Giang, Trà Vinh, Sóc Trăng, thành phố Cần Thơ có nguyện vọng thi vào các trường đại học đóng tại khu vực Tp. Hồ Chí Minh. Cụm thi này do Trường Đại học Cần Thơ chủ trì phối hợp với các trường đại học liên quan tổ chức thi.

1.5. *Riêng thí sinh của các tỉnh tại các cụm thi trên, nếu đăng ký dự thi vào các trường ĐH khối Quốc phòng và Công an hoặc các trường và các ngành năng khiếu vẫn phải đến trường ĐH, CĐ để dự thi (không dự thi ở cụm)*.

Thí sinh có hộ khẩu thường trú tại tỉnh, thành phố được chỉ định dự thi tại cụm thi TP. Hải Phòng, TP. Vinh, TP. Quy Nhơn hoặc TP. Cần Thơ, nhưng tốt nghiệp THPT tại các tỉnh, thành phố khác, thí sinh tự do, không bắt buộc phải dự thi tại cụm thi được chỉ định theo hộ khẩu thường trú.

2. Trách nhiệm của các trường đại học có thí sinh dự thi tại cụm thi TP Hải Phòng, TP. Vinh, TP. Quy Nhơn và TP. Cần Thơ.

2.1. Trước ngày 20/5/2013, thông báo cho Chủ tịch Hội đồng coi thi liên trường số lượng thí sinh dự thi vào từng khối của trường mình.

2.2. Gửi giấy báo dự thi cho thí sinh.

2.3. Trước ngày 20/5/2013 cử và thông báo cho Chủ tịch Hội đồng coi thi liên trường danh sách cán bộ tham gia Hội đồng coi thi liên trường, cán bộ làm Trưởng điểm thi, cán bộ giám sát thi và Ban thư ký tương ứng với số lượng thí sinh.

2.4. Ngày 3/7/2013, tất cả cán bộ của các trường được cử tham gia công tác thi tại cụm thi phải có mặt tại các cụm thi để chuẩn bị cho công tác coi thi.

2.5. Tùy theo từng điều kiện, các trường có thể trực tiếp thỏa thuận với Trường Đại học Hàng hải, Trường Đại học Vinh, Trường Đại học Quy Nhơn hoặc Trường Đại học Cần Thơ về những vấn đề liên quan đến việc tổ chức thi tại cụm thi.

3. Trách nhiệm của Trường Đại học Hàng hải, Trường Đại học Vinh, Trường Đại học Quy Nhơn và Trường Đại học Cần Thơ.

3.1. Bảo đảm đủ số phòng thi cho các trường. Mỗi phòng thi có đủ bàn ghế, ánh sáng và các điều kiện về trật tự, an toàn, nước uống, phục vụ y tế cho thí sinh.

3.2. Trước ngày 25/5/2013, thông báo cho các trường địa chỉ cụ thể của các điểm thi và các phòng thi; số lượng thí sinh mỗi phòng thi.

3.3. Tổ chức in sao đề thi, đóng gói, bảo quản, phân phối đề thi theo đúng quy chế. Có phương án dự phòng in đề thi khi mất điện. Chú ý phòng ngừa thiên tai, hoả hoạn,...

3.4. Cử dù cán bộ coi thi, cán bộ y tế, cán bộ phục vụ và lực lượng bảo vệ thi. Tổ chức tập huấn kỹ cho các cán bộ tham gia tuyển sinh.

3.5. Hướng dẫn và giúp đỡ các trường bố trí nơi ăn, ở cho cán bộ tham gia tuyển sinh.

3.6. Hướng dẫn và tạo điều kiện giúp đỡ nơi ăn, ở cho thí sinh và gia đình thí sinh ở các địa phương về thành phố dự thi.

3.7. Có phương án dự phòng và xử lý các tình huống thiên tai bất thường.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, nếu có phát sinh, các trường báo cáo Bộ GD&ĐT và Hội đồng coi thi liên trường tìm biện pháp giải quyết kịp thời.

V. ĐIỂM SÀN XÉT TUYỂN

1. Căn cứ kết quả thi của thí sinh và quy định của Quy chế tuyển sinh hiện hành, Bộ GD&ĐT sẽ xác định và công bố điểm sàn hệ ĐH, hệ CĐ đối với từng khối thi A, A1, B, C, D.

2. Điểm trúng tuyển chưa nhân hệ số của các trường không được thấp hơn điểm sàn.

3. Thí sinh có kết quả thi thấp hơn điểm sàn không được xét tuyển vào các trường sử dụng kết quả thi theo đề thi chung.

VI. XÉT TUYỂN VÀ TRIỆU TẬP THÍ SINH TRÚNG TUYỂN

1. Các trường có ngành năng khiếu, nhưng không tổ chức thi vào các ngành này theo đề thi riêng, thì được xét tuyển thí sinh trong vùng tuyển, đã dự thi ngành đó tại các trường khác, có các môn văn hoá thi theo đề chung của Bộ GD&ĐT.

2. Các trường đại học có đào tạo hệ cao đẳng, các trường cao đẳng thuộc các đại học, nếu không tổ chức thi tuyển sinh riêng cho hệ này, được xét tuyển thí sinh đã dự thi theo đề thi chung của Bộ GD&ĐT có cùng khối thi, trong vùng tuyển qui định của trường.

3. Các trường dùng chung đề thi đại học, cao đẳng và sử dụng chung kết quả thi chủ động trong việc xét tuyển theo nguyên tắc sau đây:

a) Các trường có thể xác định điểm trúng tuyển theo khối thi, theo ngành học hoặc điểm trúng tuyển chung;

b) Điểm trúng tuyển đợt xét tuyển sau không thấp hơn điểm trúng tuyển đợt xét tuyển trước;

c) Xét tuyển thí sinh có kết quả thi từ điểm cao trở xuống cho dù chỉ tiêu;

d) Chênh lệch điểm trúng tuyển giữa các nhóm đối tượng là 1,0 điểm và giữa các khu vực là 0,5 điểm.

4. Thời hạn xét tuyển

Các trường phải công bố công khai các thông tin liên quan đến điều kiện xét tuyển, thời hạn xét tuyển mỗi đợt là 20 ngày và công bố kết quả xét tuyển trên trang thông tin điện tử của trường và trên các phương tiện thông tin đại chúng, đồng thời chuyển thông tin này về Cục Công nghệ thông tin để đăng trên trang thông tin điện tử của Bộ GD&ĐT.

Thời hạn xét tuyển bắt đầu từ ngày 20/8/2013, kết thúc ngày 30/10/2013.

5. Việc in Giấy chứng nhận kết quả thi đại học, cao đẳng và Phiếu báo điểm

a) Các trường ĐH thi theo đề thi chung của Bộ GD&ĐT in, đóng dấu đỏ và cấp 03 Giấy chứng nhận kết quả thi đại học cho thí sinh không trúng tuyển vào trường mình, nhưng có kết quả thi từ điểm sàn cao đẳng trở lên (không có môn nào bị điểm 0);

In Phiếu báo điểm cho thí sinh có kết quả thi dưới điểm sàn cao đẳng.

b) Các trường CĐ thi theo đề thi chung của Bộ GD&ĐT in, đóng dấu đỏ và cấp 03 Giấy chứng nhận kết quả thi cao đẳng cho thí sinh không trúng tuyển vào trường mình, nhưng có kết quả thi từ điểm sàn cao đẳng trở lên (không có môn nào bị điểm 0);

In Phiếu báo điểm cho thí sinh có kết quả thi dưới điểm sàn cao đẳng

c) Giấy chứng nhận kết quả thi đại học, cao đẳng, Phiếu báo điểm phải thống nhất mẫu đã thiết kế, không được thay đổi và phải điền đầy đủ thông tin cần thiết theo quy định của Quy chế tuyển sinh hiện hành. Cá hai loại Giấy này đều phải đóng dấu đỏ của trường để thí sinh có thể sử dụng đăng ký xét tuyển vào trường ĐH, CĐ hoặc TCCN. Chỉ in điểm các môn thi chưa nhân hệ số.

d) Ngoài Phiếu báo điểm các trường đã cấp cho thí sinh trong kì thi tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy năm 2013 theo đề thi chung, thí sinh có thể dùng bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận kết quả thi (nếu chưa trúng tuyển vào đại học hoặc cao đẳng) để đăng ký xét tuyển vào các trường trung cấp chuyên nghiệp.

6. Đối với thí sinh dự thi liên thông theo đề thi chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo, kết quả thi được sử dụng để xét tuyển theo chỉ tiêu đào tạo liên thông của trường. Nếu không trúng tuyển được xét tuyển vào học liên thông các trường khác, cùng khối thi, trong vùng tuyển và đáp ứng được yêu cầu của trường cần tuyển.

VII. QUAN HỆ CÔNG TÁC GIỮA CÁC TRƯỜNG TỔ CHỨC THI TUYỂN SINH VÀ CÁC TRƯỜNG KHÔNG TỔ CHỨC THI TUYỂN SINH

Để bảo đảm quyền lợi cho những thí sinh có nguyện vọng học tại các trường ĐH, CĐ không tổ chức thi tuyển sinh hoặc hệ CĐ của trường ĐH, trường CĐ thuộc các ĐH, Bộ GD&ĐT yêu cầu các trường thực hiện đúng những quy định sau đây:

1. Thí sinh có nguyện vọng học tại trường ĐH, CĐ không tổ chức thi tuyển sinh hoặc hệ CĐ của trường ĐH, trường CĐ thuộc các ĐH phải nộp hồ sơ ĐKDT, lệ phí ĐKDT, lệ phí dự thi và dự thi tại trường ĐH, CĐ tổ chức thi có cùng khối thi.

2. Các trường ĐH, CĐ có tổ chức thi phải nhận hồ sơ ĐKDT, lệ phí ĐKDT, lệ phí dự thi và tạo điều kiện thuận lợi cho thí sinh có nguyện vọng học tại các trường không tổ chức thi được dự thi.

3. Các trường ĐH, CĐ có tổ chức thi, sau khi chấm thi xong, không xét tuyển thí sinh thi tại trường này, mà gửi Giấy chứng nhận kết quả thi (nếu kết quả thi từ sàn CĐ trở lên), Phiếu báo điểm cùng dữ liệu kết quả thi cho trường mà thí sinh có nguyện vọng học trước ngày 10/8/2013.

4. Các trường ĐH, CĐ không tổ chức thi, lên thống kê điểm trên máy tính, xét tuyển thí sinh, gửi Giấy triệu tập cho thí sinh trúng tuyển; Giấy chứng nhận kết quả thi cho thí sinh không trúng tuyển (kết quả thi từ điểm sàn CĐ trở lên), phiếu báo điểm cho thí sinh để các sở GD&ĐT chuyển cho thí sinh.

VIII. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Trước ngày 20/6/2013 các trường phải thông báo cho Bộ Giáo dục và Đào tạo (qua Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục) biết số điện thoại trực thi tuyển sinh của Hội đồng tuyển sinh.

2. Mỗi buổi thi, sau khi thí sinh làm bài được 2/3 thời gian, HĐTS các trường cần báo cáo nhanh cho Ban chỉ đạo thi của Bộ qua số điện thoại: 04. 36231655; số Fax: 04. 36231656.

3. Kết thúc mỗi đợt xét tuyển các trường báo cáo về Bộ (qua Vụ Giáo dục Đại học, Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục) kết quả xét tuyển.

4. Sau khi hoàn tất việc chấm thi, các trường ĐH báo cáo kết quả về Bộ (qua Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục) trước ngày 01/8/2013; các trường CĐ trước ngày 05/8/2013 để tổng hợp xây dựng điểm sàn xét tuyển vào đại học, cao đẳng.

5. Kết thúc kỳ thi tuyển sinh, các trường báo cáo kết quả tuyển sinh về Bộ Giáo dục và Đào tạo (qua Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục), chậm nhất ngày 30/11/2013.

Bộ Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các sở giáo dục và đào tạo, các đại học, học viện và các trường đại học, cao đẳng quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BT. Phạm Vũ Luận (để b/c);
- UBVHGD-TTN-NĐ của QH (để b/c);
- VP Chính phủ (để b/c);
- Ban Tuyên giáo TW (để b/c);
- Các Bộ, Ngành (để phối hợp);
- UBND các tỉnh, thành phố (để phối hợp);
- Các Cục, Vụ, Viện, TTTr (để thực hiện)
- Lưu VP, Cục KTKDCLGD.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**





**LỊCH CÔNG TÁC TUYỂN SINH ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG
HỆ CHÍNH QUY NĂM 2013**

(Kèm theo công văn số: 1103/BGDDT-KTKĐCLGD ngày 21/02/2013
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

| TT | Nội dung công tác | Đơn vị chủ trì | Đơn vị tham gia | Thời gian thực hiện |
|----|--|---------------------------------|---|--|
| 1 | Hội nghị thi và tuyển sinh đại học, cao đẳng năm 2013 | Bộ GD&ĐT | Hiệu trưởng các trường ĐH, CĐ; các Bộ, Ngành hữu quan | Tháng 01/2013 |
| 2 | Ban hành Quy chế tuyển sinh ĐH, CĐ hệ chính quy. | Bộ GD&ĐT | Các sở GD&ĐT, các trường ĐH, CĐ | Tháng 02/2013 |
| 3 | Tập huấn công tác tuyển sinh, máy tính và đăng ký hộp thư điện tử | Cục KTKĐCL GD | Trưởng phòng GDCN/ Khảo thí/Đào tạo và chuyên viên máy tính của các Sở GD&ĐT, các trường ĐH, CĐ | Từ 03/3/2013 đến 05/3/2013 |
| 4 | Các sở GD&ĐT tổ chức triển khai công tác tuyển sinh | Các sở GD&ĐT | Các phòng GDCN/ Khảo thí và các trường THPT | Trước 10/3/2013 |
| 5 | Các trường THPT thu hồ sơ và lệ phí ĐKDT. Các sở GD&ĐT thu hồ sơ và lệ phí ĐKDT của thí sinh tự do | Các trường THPT và các Sở GD&ĐT | Các sở GD&ĐT | Từ 11/3/2013 đến hết ngày 11/4/2013 (không kết thúc trước hoặc sau thời hạn này) |
| 6 | Các trường ĐH, CĐ thu hồ sơ và lệ phí ĐKDT mã 99 | Các trường ĐH, CĐ | | Từ 12/4/2012 đến hết ngày 19/4/2013 (không kết thúc trước hoặc sau thời hạn này) |
| 7 | Các sở GD&ĐT bàn giao hồ sơ và lệ phí ĐKDT cho các trường ĐH, CĐ. Các Sở GD&ĐT và các trường bàn giao lệ phí tuyển sinh cho Bộ GD&ĐT | Cục KTKĐCL GD | Các sở GD&ĐT, các trường ĐH, CĐ | - Tại Hà Nội: ngày 05/5/2013 - Tại TP.HCM: ngày 07/5/2013 |
| 8 | Các sở GD&ĐT truyền và gửi đến dữ liệu ĐKDT cho các trường ĐH, CĐ và Cục KTKĐCL | Các sở GD&ĐT | Cục KTKĐCL Các trường ĐH, CĐ | Từ 2/5/2013 đến 6/5/2013 |

| TT | Nội dung công tác | Đơn vị chủ trì | Đơn vị tham gia | Thời gian thực hiện |
|-----------|---|-------------------------------|---|--|
| 9 | Các trường ĐH, CĐ xử lý dữ liệu ĐKDT | Các trường ĐH, CĐ | Cục KTKĐCL | Từ 8/5/2013 đến 30/5/2013 |
| 10 | Các trường ĐH có thí sinh thi tại các cụm thi, thông báo cho Hội đồng coi thi liên trường số lượng thí sinh của từng khối thi. | Các trường ĐH | Hội đồng coi thi liên trường | Trước 20/5/2013 |
| 11 | Hội đồng coi thi liên trường thông báo cho các trường ĐH tự tự phòng thi, địa điểm phòng thi và số lượng thí sinh mỗi phòng thi. | Hội đồng coi thi liên trường | Các trường ĐH | Trước 25/5/2013 |
| 12 | Ban chỉ đạo tuyển sinh của Bộ GD&ĐT kiểm tra công tác chuẩn bị TS của các Sở GD&ĐT, các trường cù tổ chức thi và kiểm tra các địa điểm sao in đề thi | Ban chỉ đạo TS của Bộ GD&ĐT | Các sở GD&ĐT, các trường ĐH, CĐ | Từ 25/5/2013 đến 25/6/2013 |
| 13 | Ban chỉ đạo TS của Bộ GD&ĐT xúc tiến công tác chuẩn bị biên soạn đề thi. | Cục KTKĐCL GD | Các sở GD&ĐT, các trường ĐH, CĐ | Tháng 5/2013 |
| 14 | Các trường ĐH, CĐ lập phòng thi, in giấy báo dự thi và gửi giấy báo dự thi cho các Sở. Gửi các trường không tổ chức thi dữ liệu ĐKDT của thí sinh có nguyện vọng học tại các trường này. | Các trường ĐH, CĐ tổ chức thi | Các sở GD&ĐT và các trường ĐH, CĐ không tổ chức thi | Trước 30/5/2013 |
| 15 | Các sở GD&ĐT gửi giấy báo dự thi cho thí sinh | Các sở GD&ĐT | Hệ thống tuyển sinh của sở GD&ĐT | Từ 30/5/2013 đến 5/6/2013 |
| 16 | - Thi ĐH đợt I: Khối A, A1, V - Thi ĐH đợt II: Khối B, C, D, N, H, T, R, M, K - Thi CĐ đợt III: các trường cao đẳng thi tuyển sinh | Các trường ĐH, CĐ | Ban Chỉ đạo tuyển sinh của Bộ GD&ĐT | - 4/7 và 5/7/2013 - 9/7 và 10/7/2013 - 15 và 16/7/2013 |

| TT | Nội dung công tác | Đơn vị chủ trì | Đơn vị tham gia | Thời gian thực hiện |
|-----------|---|---|---|---|
| 17 | Các trường ĐH có tổ chức thi tuyển sinh hoàn thành chấm thi, công bố điểm thi của thí sinh trên các phương tiện thông tin đại chúng. Truyền và gửi đĩa dữ liệu kết quả thi về Cục KTKĐCL | Các trường ĐH có tổ chức thi tuyển sinh | Cục KTKĐCL | Trước 01/8/2013 |
| 18 | Các trường CĐ có tổ chức thi tuyển sinh hoàn thành chấm thi, công bố điểm thi của thí sinh trên các phương tiện thông tin đại chúng. Truyền và gửi đĩa dữ liệu kết quả thi về Cục KTKĐCL. | Các trường CĐ có tổ chức thi tuyển sinh | Cục KTKĐCL | Trước 05/8/2013 |
| 19 | Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục xử lý dữ liệu, công bố điểm sàn, kết quả làm bài của thí sinh trên mạng Internet và trên các phương tiện thông tin đại chúng | Cục KTKĐCL GD | Các trường ĐH, CĐ | Trước 10/8/2013 |
| 20 | Gửi giấy chứng nhận kết quả thi ĐH, CĐ, phiếu báo điểm của thí sinh và dữ liệu kết quả thi cho các trường không tổ chức thi tuyển sinh và hệ CĐ của các ĐH, trường ĐH | Các trường ĐH, CĐ có tổ chức thi tuyển sinh | Cục KTKĐCL, các trường không tổ chức thi tuyển sinh | Trước 10/8/2013 |
| 21 | Các trường ĐH, CĐ công bố điểm trúng tuyển, gửi Giấy chứng nhận kết quả thi, Phiếu báo điểm, giấy báo trúng tuyển cho các sở GD&ĐT, để các sở GD&ĐT gửi cho thí sinh. | Các trường ĐH, CĐ | Các sở GD&ĐT | Trước ngày 20/8/2013 |
| 22 | Các trường ĐH, CĐ còn chỉ tiêu thông báo điều kiện xét tuyển và tổ chức xét tuyển. | Các trường ĐH, CĐ | Các sở GD&ĐT | Từ ngày 20/8/2013 đến hết ngày 30/10/2013 |
| 23 | Các trường ĐH, CĐ, các sở GD&ĐT báo cáo kết quả tuyển sinh năm 2013 về Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục. | Các trường ĐH, CĐ | Các sở GD&ĐT, Cục KTKĐCLGD | Chậm nhất ngày 30/11/2013 |

